

Số: 389/2024/QĐST- HNGĐ

Mê Linh, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 353/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2024, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị **Hà Thị N**, sinh năm 2000

HKTT: **Khu C, Thôn X xã L. huyện M, Thành phố Hà Nội**

Chỗ ở hiện nay: **thôn T, xã V, Huyện M, Thành phố Hà Nội**

* **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Xuân S**, sinh năm 1998

HKTT: **Khu C, Thôn X xã L. huyện M, Thành phố Hà Nội**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 104/2018 ngày 31/10/2018 tại **UBND xã L, huyện M, thành phố Hà Nội**

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị **Hà Thị N** và anh **Nguyễn Xuân S**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về con chung: có 01 con **Nguyễn Như T**, sinh ngày 09/02/2019.

Vợ chồng ly hôn chị **Hà Thị N** và anh **Nguyễn Xuân S** thống nhất, giao cho chị **N** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con **Nguyễn Như T**, anh **S** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng (*Hai triệu đồng*), Kể từ tháng

10/2024 cho đến khi con 18 tuổi trưởng thành nếu không có sự thay đổi khác. Anh S có quyền đi lại thăm hỏi chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2/ Về tài sản chung, tài sản riêng, đất canh tác, công nợ, công sức: chị Hà Thị N và anh Nguyễn Xuân S xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.3/ Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Hà Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) không yêu cầu anh S phải nộp. Về án phí cấp dưỡng nuôi con anh Nguyễn Xuân S phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng chị N tự nguyện nộp thay anh S số tiền trên. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0008964 ngày 19/9/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Chị n đã nộp đủ không phải nộp bổ sung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- UBND xã Liên Mạc
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Mâu Thị Hải Vân